

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2018/HS-PT
Ngày 06-02-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Khánh Vân.

Các Thẩm phán: Bà Lù Làn Din và ông Vũ Minh Quán.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thuý Quỳnh – Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh L tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Huỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 06/02/2018, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Lào Cai xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 46/2017/TLPT-HS ngày 28 tháng 12 năm 2017 đối với bị cáo Giàng Văn H do có kháng cáo của bị cáo Giàng Văn H đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 58/2017/HS-ST ngày 22 tháng 11 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai.

- Bị cáo có kháng cáo: Bị cáo Giàng Văn H, sinh ngày 06/12/1982.

Nơi cư trú: Thôn L, xã N, huyện M, tỉnh L; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá 9/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Giàng Si P và bà Hồ Kháy S; có vợ là P và 02 con; tiền án: Không, tiền sự: Không; bị cáo đang được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang được tại ngoại tại thôn L, xã N, huyện M, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

- Những người tham gia tố tụng khác có liên quan đến kháng cáo:

**** Người bị hại:*** Chị Trần Thị L – Sinh năm 1974 (Đã chết).

**** Người đại diện hợp pháp cho người bị hại:***

- Bà Hoàng Thị G – Sinh năm 1949 (Là mẹ đẻ của chị L).

- Chị Lê Quỳnh C – Sinh năm 1997 (là con của chị L).

Cùng trú tại: Tổ 10, thị trấn B, huyện B, tỉnh Lào Cai. Đều có mặt.

**** Người bào chữa cho bị cáo:*** Bà Lê Họa T – Trợ giúp viên thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 10/6/2017, Giàng Văn H (là lái xe đang trong thời gian thử việc tại Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng T có trụ sở tại số nhà 182, đường N, phường D, thành phố L) đang ở thôn L, xã Q, huyện B thì nhận được lệnh của Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng T yêu cầu L điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 24C – 034.24 của Công ty đến xã B, huyện B chở đá xây dựng về thi công cầu treo thôn L. Giàng Văn H điều khiển xe ô tô đi từ thôn L, xã Q hướng ra thành phố L theo đường tỉnh lộ 156. Khoảng 08 giờ 20 phút cùng ngày, Giàng Văn H điều khiển xe ô tô đến ngã ba giao nhau thuộc đội 9, xã Q, huyện B – là đoạn đường nhựa, thẳng, mặt đường rộng 5,7m, đường lên dốc, độ dốc khoảng 10%, H đang điều khiển xe ô tô đi ở số 2 với tốc độ khoảng 10 – 12 km/h thì nhìn thấy phía trước cách khoảng 03 – 04 m có một xe máy do chị Trần Thị L điều khiển đi sát mép đường bên phải theo hướng cùng chiều với tốc độ khoảng 10 km/h, sau xe chở 01 bao tải sắc rấn đựng 35kg mỡ động vật. Đến Km 04 + 800 thuộc đội 9, xã Q, H điều khiển xe ô tô vượt qua xe máy của chị L, do không quan sát kỹ nên lúc này phần đầu ba-đờ-sóc phía trước bên phải xe ô tô của H đâm vào phần đuôi và tay lái bên trái xe máy của chị L làm chị L ngã xuống đường, bánh xe sau bên phải của xe ô tô do H điều khiển chèn qua người chị L làm chị L tử vong tại chỗ. H đạp phanh chân, đánh lái điều khiển xe ô tô đỗ sát ở mép đường bên phải rồi xuống xem thì thấy chị L tử vong. H đã gọi xe taxi đi đến Công an huyện B để trình báo sự việc. Công an huyện B đã tổ chức khám nghiệm hiện trường, phương tiện, tử thi và tạm giữ các phương tiện có liên quan.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 65 ngày 15/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai đã kết luận: Chị Trần Thị L bị tử vong bởi sốc đa chấn thương, mất máu cấp, truy tìm mạch không phục hồi do tai nạn giao thông.

Cáo trạng số 56/KSĐT ngày 11/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B đã truy tố bị cáo Giàng Văn H về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo Khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự.

Bản án hình sự sơ thẩm số 58/2017/HSST ngày 22 tháng 11 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Giàng Văn H phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

Áp dụng Khoản 1, Khoản 5 Điều 202; Điểm b, p Khoản 1 và Khoản 2 Điều 46 – Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Giàng Văn H 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Cấm bị cáo Giàng Văn H hành nghề lái xe ô tô 01 năm tính từ ngày chấp hành xong hình phạt tù.

Ngoài ra, bản án còn tuyên án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 06/12/2017, bị cáo Giàng Văn H có đơn kháng cáo xin hưởng các tình tiết có lợi theo quy định của Bộ luật hình sự 2015 để được miễn truy cứu trách nhiệm hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thay đổi nội dung kháng cáo xin được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Kháng cáo của bị cáo Giàng Văn H là hợp pháp vì trong thời hạn pháp luật quy định. Tuy nhiên, xét thấy kháng cáo xin được miễn trách nhiệm hình sự của bị cáo là không có cơ sở chấp nhận. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điểm a Khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Giàng Văn H, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 58/2017/HSST ngày 22 tháng 11 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo: Bị cáo Giàng Văn H có nhiều tình tiết giảm nhẹ, được người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự, vì vậy bị cáo có đủ điều kiện để được áp dụng những quy định có lợi cho người phạm tội theo quy định của Bộ luật hình sự năm 2015 và căn cứ theo Khoản 3 Điều 29 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, đề nghị Hội đồng xem xét chấp nhận kháng cáo của bị cáo, miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo Giàng Văn H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Ngày 10/6/2017, bị cáo đã điều khiển xe ô tô Biển kiểm soát 24C – 034.24 đi lấn sang phần đường của chị Trần Thị L điều khiển xe mô tô Biển kiểm soát 19 – 574HK đi cùng chiều, khi vượt xe của chị L bị cáo không sử dụng còi để báo hiệu đã vi phạm vào Khoản 11 Điều 8; Khoản 1 Điều 9; Khoản 1, 2 Điều 14 Luật Giao thông đường bộ năm 2008 nên dẫn đến tai nạn, hậu quả chị L tử vong tại chỗ. Viện kiểm sát nhân dân huyện B và Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai đã truy tố và xét xử bị cáo Giàng Văn H về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo quy định

tại Khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[2] Hành vi của bị cáo Giàng Văn H là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm vào quy tắc an toàn giao thông đường bộ, xâm phạm đến tính mạng của người khác. Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo quy định tại các điểm b, p Khoản 1 và Khoản 2 Điều 46 - Bộ luật hình sự.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Giàng Văn H xin hưởng các tình tiết có lợi theo quy định của Bộ luật hình sự 2015 để được miễn truy cứu trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy: Mặc dù bị cáo Giàng Văn H có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tuy nhiên tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không xuất trình thêm được tình tiết giảm nhẹ nào mới. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng: Bản thân bị cáo làm nghề lái xe, lẽ ra bị cáo phải ý thức được việc phải chấp hành nghiêm chỉnh các quy định về giao thông đường bộ. Hành vi lấn đường, vượt xe không có báo hiệu của bị cáo đã gây thiệt hại về tính mạng cho người khác. Trong tình hình hiện nay, vấn nạn giao thông đang gây nhức nhối trong toàn xã hội, ngày càng gia tăng với mức độ cao và nguy hiểm, gây hậu quả đặc biệt nghiêm trọng đến sự sống của con người. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm khắc đối với loại tội phạm này để thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật, đáp ứng được yêu cầu phòng ngừa tội phạm. Xét thấy mức án 01 năm 03 tháng tù giam mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên phạt đối với bị cáo là phù hợp, đảm bảo tính răn đe, có tác dụng giáo dục và phòng ngừa. Vì vậy quyết định của bản án sơ thẩm là có căn cứ pháp luật. Hội đồng xét xử thấy không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo Giàng Văn H về việc xin được miễn truy cứu trách nhiệm hình sự.

[4] Do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại các Điều 135, 136 - Luật Tổ tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[5] Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điểm a Khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Giàng Văn H, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 58/2017/HSST ngày 22 tháng 11 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai như sau:

Tuyên bố bị cáo Giàng Văn H phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

Áp dụng Khoản 1, Khoản 5 Điều 202; Điểm b, p Khoản 1 và Khoản 2 Điều 46 – Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Giàng Văn H 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Cấm bị cáo Giàng Văn H hành nghề lái xe ô tô 01 năm tính từ ngày chấp hành xong hình phạt tù.

Áp dụng Khoản 2 Điều 135, Khoản 2 Điều 136 - Bộ luật tố tụng hình sự, buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm về xử lý vật chứng, án phí không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDCC;
- VKSNDCC;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- CQTHAHS CA tỉnh Lào Cai;
- Sở tư pháp;
- TAND huyện B;
- CA huyện B;
- VKSND huyện B;
- Chi cục THA huyện B;
- Bị cáo; NĐDHP; NBC;
- Lưu hồ sơ – AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Khánh Vân

